

Bản án số: 03/2019/HS-ST

Ngày: 11- 01- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;

2. Ông Từ Anh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Nhung, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 244/2018/TLST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 257/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Phan Anh N, sinh năm 1996, tại TP. Hồ Chí Minh; thường trú: khu phố B, phường Dĩ An, thị xã D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Kim L sinh năm 1974 và bà Phan Thị Mỹ V, sinh năm 1974; có 01 em ruột, sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; bắt tạm giữ ngày 28/3/2018 đến ngày 06/4/2018 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại, vắng mặt.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thủy N, sinh năm 1976; thường trú: khu phố B, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Đinh Thị Kiều T, sinh năm 1994; thường trú: Vạn Kiếp, Phường 3, quận B, thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thủy N là cô ruột của Nguyễn Phan Anh Nh. Vào khoảng 14 giờ ngày 24/3/2018 Nh đi phơi quần áo thì nhìn thấy nhà của chị N không có người

ở nhà, không khóa cửa nên Nh đi bộ đến nhà của chị N rồi đi vào trong nhà và mở cánh tủ gỗ trong phòng ăn lục tìm dưới lớp quần áo phát hiện 01 cái bóp da màu đỏ, bên trong có nhiều tiền, Nh lấy một xấp tiền mệnh giá 500.000 đồng, một xấp tiền mệnh giá 200.000 đồng và một xấp tiền mệnh giá 100.000 đồng, tổng cộng là 37.500.000 đồng cùng 02 tờ 100USD. Sau khi lấy được tiền, Nh cất bóp vào vị trí cũ rồi đi về nhà. Nh đón taxi đi đến thành phố Hồ Chí Minh và gặp bạn tên Đinh Thị Kiều T, Nhã cho T tờ 100USD sau đó đón xe “grab car” đến Vũng Tàu gặp một số người bạn Nh quen biết trên mạng xã hội để ăn uống và chơi hết 14.500.000 đồng. Đến ngày 28/3/2018 Nh về nhà và đi đến Ngân hàng Vietcombank gửi vào tài khoản thẻ ATM của mình số tiền 23.000.000 đồng và nộp tiền điện thoại hết 600.000 đồng qua thẻ ATM. Riêng tờ 100USD còn lại Nh cất giấu trong người. Đến 08 giờ ngày 28/3/2018, chị N kiểm tra tiền thì phát hiện mất tiền và đăng nhập tài khoản facebook, nhìn thấy trên facebook của Nh có đăng hình cầm 03 cọc tiền giống với số tiền của chị N, nên chị N đến nhà của Nh hỏi thì Nh thừa nhận hành vi chiếm đoạt số tiền trên vào ngày 24/3/2018.

Theo kết luận định giá tài sản số 97/BB.ĐG ngày 17/4/2018 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An, trị giá 02 tờ tiền đô la Mỹ mệnh giá 100USD có tổng trị giá là 4.560.000 đồng.

Tang vật tạm giữ: 02 tờ 100USD; 01 biên lai chứng từ nộp tiền tại Ngân hàng Vietcombank; 22.400.000 đồng; 04 phiếu rút tiền ngân hàng BIDV; 01 thẻ ATM ngân hàng Vietcombank mang tên Nguyễn Phan Anh Nhã.

Đối với Đinh Thị Kiều T do không biết số tiền 100USD là do Nh trộm cắp mà có và Trinh đã giao nộp, nên không xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại số tiền 22.400.000 đồng và 02 tờ 100 USD, riêng số tiền 15.100.000 đồng Nh đã tiêu xài hết, chị N yêu cầu Nh bồi thường số tiền trên.

Tại bản cáo trạng số 252/CT-VKS ngày 19 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Phan Anh Nh về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Phan Anh Nh mức hình phạt từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Phan Anh Nh vắng mặt và đã có lệnh truy nã, nên Hội đồng xét xử, xét xử theo thủ tục vắng mặt bị cáo Nh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng không khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Vào khoảng 14 giờ ngày 24/3/2018, tại nhà khu phố B, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương, phát hiện không có người ở nhà và cửa không khóa, Nguyễn Phan Anh Nh đi bộ vào trong nhà, mở cánh tủ gỗ trong phòng ăn lục tìm dưới lớp quần áo phát hiện 01 cái bóp da màu đỏ của chị Nguyễn Thủy N. Trong bóp có nhiều tiền, Nh lấy một xấp tiền mệnh giá 500.000 đồng, một xấp tiền mệnh giá 200.000 đồng và một xấp tiền mệnh giá 100.000 đồng, tổng cộng là 37.500.000 đồng, cùng 02 tờ 100USD. Sau đó Nh đón taxi đi thành phố Hồ Chí Minh gặp bạn là Đinh Thị Kiều T, Nh cho T 01 tờ 100USD sau đó đặt xe “grab car” đến Vũng Tàu ăn uống cùng bạn hết 14.500.000 đồng. Đến ngày 28/3/2018 Nh về nhà và đi gửi 23.000.000 đồng vào tài khoản ATM của Ngân hàng Vietcombank đồng thời nộp tiền điện thoại 600.000 đồng qua thẻ ATM. Chị N phát hiện mất tiền, đăng nhập vào tài khoản facebook thì thấy trong tài khoản facebook của Nh có đăng hình 03 cọc tiền giống với số tiền đã mất, khi chị N hỏi thì Nh thừa nhận.

Tài sản bị cáo chiếm đoạt là 37.500.000 đồng và 02 tờ 100USD, trị giá 4.560.000 đồng.

Tại Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm: ...”

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Phan Anh Nh đã đủ yếu tố cấu thành Tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do đó Cáo trạng số: 252/CT-VKS ngày 19 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo Nguyễn Phan Anh Nh là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tài sản của bị hại một cách trái pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị hình phạt tù có thời hạn mới tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét

đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Trong thời gian cho bị cáo Nh tại ngoại cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo đã bỏ trốn và đã có lệnh truy nã, gây khó khăn cho các Cơ quan tiến hành tố tụng; thể hiện việc thiếu ý thức tuân theo pháp luật của bị cáo.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải. Do bỏ trốn khỏi địa phương vắng mặt tại phiên tòa; nhưng Hội đồng xét xử vẫn cho bị cáo được hưởng một phần tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Về nhân thân: Bị cáo thiếu ý thức tuân theo pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã sử dụng hết số tiền 15.100.000 đồng trong tổng số tiền mà bị cáo chiếm đoạt, bị hại Nguyễn Thủy N yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 15.100.000 đồng là có cơ sở.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phan Anh Nh phạm Tội trộm cắp tài sản

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phan Anh Nh 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ ngày 28/3/2018 đến ngày 06/4/2018.

2. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 586, 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Phan Anh Nh bồi thường cho chị Nguyễn Thủy N số tiền 15.100.000 (mười lăm triệu một trăm ngàn) đồng.

3. Án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Phan Anh Nh phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 755.000 (bảy trăm năm mươi năm nghìn) đồng, án phí dân sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Dĩ An;
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An;
- Công an thị xã Dĩ An;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng BC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo; bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu: VT, HSVA, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Ngọc Quân